UBND TỈNH HẬU GIANG
TRƯỜNG CĐCĐ HẬU GIANG

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ HKI - NĂM HỌC 2023-2024

Lớp: TC Quản trị mạng máy tính K17(Ngã bảy)

Địa điểm giảng dạy: Cơ sở 2

Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 39 (18/9-24/9/2023)						Tuần 40 (25/9-1/10/2023)						Tuần 41 (2/10-8/10/2023)						Tuần 42 (9/10-15/10/2023)					
				Thứ						Thứ						Thứ						Thứ					
				T2	T3	T4	T5	T6	T7	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T2	T3	T4	T5	T6	T7
Thiết kế xây dựng MMT	PMCS2	105	S						1234						1234					1234	1234						1234
Võ Văn Liệt			C				1234		234	1234		1234			1234	1234			1234	1234	234	1234	1234	1234			1234
An toàn mạng	PMCS2	60	S					1234						1234													
Trần Hoàng Tiến			C	SHCD	1234	1234		234			1234		1234	234			1234	1234							1234	234	
GVCN/CVHT			S																								
Nguyễn Hoàng Đông			C						1												1						

Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 43 (16/10-22/10/2023)						Tuần 44 (23/10-29/10/2023)						Tuần 45 (30/10-5/11/2023)						Tuần 46 (6/11-12/11/2023)					
				Thứ						Thứ						Thứ						Thứ					
				T2	T3	T4	T5	T6	T7	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T2	T3	T4	T5	T6	T7
CĐ&SDHĐH mã nguồn mở	PMCS2	75	S																								
Trần Hoàng Tiến			C											1234										1234		1234	
Thiết kế xây dựng MMT	PMCS2	105	S						1234						1234												
Võ Văn Liệt			C	1234	1234	1234			234		1234	1234			1234		Thi										
Quản trị mạng 1	PMCS2	120	S																								1234
Lê Vũ Phương			C																						1234		123
An toàn mạng	PMCS2	60	S					1234																			
Trần Hoàng Tiến			C					234		1234						1234		Ôn		Thi							
GVCN/CVHT			S																								
Nguyễn Hoàng Đông			C						1												4						

Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 47 (13/11-19/11/2023)						Tuần 48 (20/11-26/11/2023)						Tuần 49 (27/11-3/12/2023)						Tuần 50 (4/12-10/12/2023)					
				Thứ						Thứ						Thứ						Thứ					
				T2	T3	T4	T5	T6	T7	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T2	T3	T4	T5	T6	T7
CĐ&SDHĐH mã nguồn mở	PMCS2	75	S																							12	
Trần Hoàng Tiến			C			1234				1234	1234	1234				1234	1234	1234	1234	1234		1234	1234			Thi	
Thiết kế xây dựng MMT	PMCS2	105	S																								
Võ Văn Liệt			C				1234	1234					1234	1234													
Quản trị mạng 1	PMCS2	120	S						1234						1234						1234						1234
Lê Vũ Phương			C	1234	1234				234						234						234			1234	1234		234
GVCN/CVHT			S																								
Nguyễn Hoàng Đông			C						1												1						

Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 51 (11/12-17/12/2023)						Tuần 52 (18/12-24/12/2023)						Tuần 1 (25/12-31/12/2023)						Tuần 2 (2/1-8/1/2023)					
				Thứ						Thứ						Thứ						Thứ					
				T2	T3	T4	T5	T6	T7	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T2	T3	T4	T5	T6	T7
Quản trị mạng 1	PMCS2	120	S						1234						1234						1234	Nghỉ lễ				1234	Ôn
Lê Vũ Phương			C	1234	1234	123	123		123	1234	1234	123	123		123	1234	1234	1234			123		1234	1234		123	Thi
GVCN/CVHT			S																								
Nguyễn Hoàng Đông			C						4												4						

Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 3 (15/1-21/1/2023)						Tuần 4 (22/1-28/1/2024)						Tuần 5 (29/1-4/2/2024)						Tuần 6 (5/2-11/2/2024)					
				Thứ						Thứ						Thứ						Thứ					
				T2	T3	T4	T5	T6	T7	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T2	T3	T4	T5	T6	T7
Quản trị mạng 2 (Linux)	PMCS2	75	S					1234	1234						1234					1234	1234						Ôn
Trần Thị Bích Lan			C	1234	1234	1234		123	123	1234	1234	1234			123		1234			1234	234		1234	1234		123	Thi
An toàn mạng	PMCS2	60	S																								
Trần Hoàng Tiến			C																								
GVCN/CVHT			S					1																			
Nguyễn Hoàng Đông			C																		1						